

Bình Định, ngày 25 tháng 9 năm 2023

Số: 04/QC-UBND-HND

QUY CHẾ

Phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Hội Nông dân tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2028

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 17/1998/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy định trách nhiệm các bộ, các cấp chính quyền trong việc tạo điều kiện để các cấp Hội Nông dân Việt Nam hoạt động có hiệu quả;

Căn cứ Quyết định số 516-QĐ/TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Hội Nông dân tỉnh Bình Định ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Nông dân tỉnh giai đoạn 2023 - 2028, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về phối hợp hoạt động và mối quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Nông dân tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình nhằm triển khai thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về nông dân; phát huy vai trò của tổ chức Hội Nông dân, vì lợi ích hợp pháp của cán bộ, hội viên, nông dân.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

Mối quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Nông dân tỉnh là mối quan hệ phối hợp, đảm bảo nguyên tắc tôn trọng, bình đẳng, dân chủ, công khai nhằm tạo điều kiện thuận lợi để mỗi bên hoàn thành chức năng, nhiệm vụ và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, hội viên, nông dân.

2. Phối hợp, tạo điều kiện cho Hội Nông dân tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2021- 2030.

3. Phối hợp tham gia xây dựng các cơ chế, chính sách liên quan nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

4. Phối hợp chỉ đạo tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước; trọng tâm là Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”.

5. Phối hợp, tạo điều kiện để Hội Nông dân phối hợp làm tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp trong tỉnh; đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho nông dân, hỗ trợ cung ứng dịch vụ trong sản xuất nông nghiệp, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ giúp nông dân phát triển sản xuất; hỗ trợ giúp nông dân khởi nghiệp.

6. Phối hợp kiểm tra, giám sát, phản biện trong quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên, nông dân và Hội Nông dân các cấp.

Điều 4. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm

1. Tạo điều kiện để Hội Nông dân tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao nhận thức tư tưởng, chính trị, ý thức chấp hành pháp luật; cổ vũ, động viên ý chí tự lực, tự cường vươn lên của nông dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nông dân với Đảng và Nhà nước.

2. Tạo điều kiện thuận lợi để Hội Nông dân tỉnh trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án về nông nghiệp, nông dân, nông thôn:

- Tham gia với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn; xây dựng và nhân rộng một số mô hình giảm nghèo bền vững vùng đặc biệt khó khăn;

- Tham gia với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các hoạt động khuyến nông bằng nguồn ngân sách Nhà nước; hướng dẫn và phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn; xây dựng và nhân rộng mô hình kinh tế hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và tiêu thụ nông sản;

- Tham gia với Sở Công Thương thực hiện chính sách của Chính phủ về tiêu thụ nông sản hàng hóa cho nông dân;

- Tham gia với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao năng lực thích ứng, phòng, chống, giảm thiểu thiệt hại của thiên tai, bão lũ, hạn hán; chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, chống sa mạc hóa, sạt lở bờ sông, bờ biển;

- Tham gia với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên và nông dân về văn hóa và nhiệm vụ phát triển văn hóa nông thôn; xây dựng và nhân rộng mô hình gia

đình văn hóa, mô hình thôn, làng, khối phố văn hóa; xây dựng và duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng; vận động và hướng dẫn nông dân tham gia thường xuyên các hoạt động văn hóa, thể thao;

- Tham gia với Sở Du lịch xây dựng và nhân rộng mô hình du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái ở nông thôn;

- Tham gia với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho nông dân.

3. Chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh phối hợp với Hội Nông dân tỉnh triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ cho nông dân. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp tạo điều kiện cho Hội Nông dân cùng cấp thực hiện một số chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, gắn với lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn như: Tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; thực hiện Đề án hỗ trợ nông dân sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị giai đoạn 2021 - 2025; vệ sinh môi trường nông thôn, tham gia duy tu, bảo dưỡng đường giao thông nông thôn cấp huyện, cấp xã; tổ chức và cùng đoàn công tác của tỉnh tham quan, học tập kinh nghiệm về phát triển nông nghiệp, nông thôn ở trong và ngoài nước.

4. Chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh lấy ý kiến tham gia, phản biện của Hội Nông dân tỉnh khi xây dựng cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; xem xét và kịp thời điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách của tỉnh cho phù hợp với thực tiễn liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, các tổ chức, cá nhân liên quan để thảo luận một số chính sách, biện pháp về nông nghiệp, nông thôn nhằm tháo gỡ khó khăn cho nông dân, giúp nông dân tích cực tham gia sản xuất, kinh doanh, xóa đói, giảm nghèo.

5. Tạo điều kiện để nông dân, hội viên, Hội Nông dân tỉnh tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước do Trung ương, địa phương phát động; trọng tâm là Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”. Biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những mô hình mới, cách làm sáng tạo, gương nông dân tiêu biểu trên các lĩnh vực.

6. Tạo điều kiện để Hội Nông dân tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng làm tốt công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho nông dân, hỗ trợ cung ứng dịch vụ cho sản xuất nông nghiệp; ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất thông qua việc xây dựng các mô hình, dự án liên kết trong trồng trọt, chăn nuôi, giúp nông dân khởi nghiệp, nâng cao chất lượng đời sống.

7. Tạo điều kiện để Hội Nông dân tỉnh thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chế độ, chính sách, các chương trình mục tiêu kinh tế -

xã hội, các dự án trên địa bàn tỉnh có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xem xét giải quyết và trả lời những kiến nghị của hội viên, nông dân, Hội Nông dân cùng cấp theo quy định của pháp luật.

8. Tạo điều kiện để Hội Nông dân tỉnh thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ công tác Hội cho cán bộ Hội Nông dân các cấp trong tỉnh hằng năm.

Điều 5. Hội Nông dân tỉnh có trách nhiệm

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và vận động hội viên, nông dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống văn hóa, ý thức chấp hành pháp luật cho hội viên, nông dân; cổ vũ, khơi dậy tinh thần yêu nước, khích lệ hội viên, nông dân tích cực tham gia các phong trào, các cuộc vận động do các cấp, các ngành phát động. Xây dựng Hội và giai cấp nông dân trong sạch vững mạnh.

2. Chỉ đạo các cấp Hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, phát huy vai trò của nông dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng và bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc. Tham gia triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội. Tích cực tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Phát huy vai trò của nông dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường nông thôn.

3. Tham gia các cơ chế, chính sách mới và sửa đổi, bổ sung những vấn đề không phù hợp có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

4. Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước như: “Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới”, “Nông dân tham gia đảm bảo quốc phòng, an ninh”, “Tham gia bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp”...; trong đó tập trung vào phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”. Phát hiện, nhân rộng những mô hình mới, cách làm sáng tạo, gương nông dân tiêu biểu trên các lĩnh vực; góp phần thực hiện thắng lợi các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

5. Phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, địa phương, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm có liên quan tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nghề cho nông dân; giới thiệu việc làm cho hội viên, nông dân; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn thành lập các hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với phát triển sản phẩm OCOP và chương trình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, giới thiệu quảng bá thương hiệu, nhãn hiệu cho nông dân; tuyên truyền, hướng

dẫn nông dân ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án "Hỗ trợ nông dân xây dựng và phát triển mô hình kinh tế hộ sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị, giai đoạn 2021 - 2025".

6. Thực hiện tốt chức năng phản biện, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu về kinh tế - xã hội, các dự án trên địa bàn tỉnh có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Chỉ đạo Hội Nông dân các cấp tiếp thu ý kiến, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, hội viên, nông dân; đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân cùng cấp có biện pháp phối hợp, giải quyết khó khăn, vướng mắc, đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nông dân, đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của cán bộ, hội viên, nông dân.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện công tác phối hợp được lồng ghép trong kinh phí hoạt động để thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị phối hợp.

2. Đối với công tác phối hợp có kinh phí từ các nguồn khác thực hiện theo quy định của Nhà nước.

3. Đối với các nhiệm vụ, hoạt động phối hợp đột xuất do Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội Nông dân tỉnh chủ trì thực hiện, Hội Nông dân tỉnh có trách nhiệm phối hợp các sở, ngành có liên quan xây dựng dự trù kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, hỗ trợ.

Điều 7. Mối quan hệ công tác, chế độ làm việc và trao đổi thông tin

1. Ủy ban nhân dân tỉnh mời Lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh tham dự các hội nghị có liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, nông dân; tham gia là thành viên trong các tổ chức tư vấn (Ban Chỉ đạo, Hội đồng...) liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội; tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát những vấn đề có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

2. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp đối thoại với nông dân để nắm bắt tình hình và giải quyết những vấn đề liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn định kỳ 01 lần/năm.

3. Hội Nông dân tỉnh mời Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh dự các cuộc họp, hội nghị của Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh để nắm tình hình, nghe các ý kiến tham gia góp ý, kiến nghị liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, tình hình việc làm, đời sống, nguyện vọng của hội viên, nông dân.

4. Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Nông dân tỉnh thống nhất ban hành kế hoạch phối hợp để triển khai thực hiện Quy chế đảm bảo thiết thực, hiệu quả (các hoạt động trọng tâm của từng năm phải bám sát vào các chương trình, đề án, dự án của tỉnh, của trung ương và kế hoạch công tác, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên).

5. Định kỳ hằng năm, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh để nghe báo cáo tình hình của Hội Nông dân tỉnh

và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội, kịp thời giải quyết các kiến nghị liên quan đến nông dân; kết quả thực hiện Quy chế phối hợp.

6. Ủy ban nhân dân tỉnh trao đổi, thông tin cho Hội Nông dân tỉnh về tình hình kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương; những chủ trương, chính sách mới, các chương trình, dự án của trung ương, của tỉnh liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, nông dân.

7. Hội Nông dân tỉnh thông tin cho Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của Hội, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, hội viên, nông dân định kỳ 6 tháng, 01 năm (hoặc khi có yêu cầu).

8. Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả công tác phối hợp, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình phối hợp công tác và trao đổi về kế hoạch phối hợp năm tiếp theo. Hình thức, thời gian, địa điểm, chương trình, nội dung cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Hội Nông dân tỉnh trước khi tổ chức thực hiện.

9. Định kỳ trước ngày 25 tháng 12 hằng năm, Hội Nông dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng báo cáo kết quả thực hiện quy chế này và gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Nông dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện Quy chế này, tạo điều kiện cho hai bên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Trên cơ sở Quy chế này, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh phối hợp với Hội Nông dân tỉnh trong tổ chức thực hiện và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thống nhất ký kết, tổ chức thực hiện chương trình phối hợp hoạt động của cơ quan, đơn vị mình với tổ chức Hội Nông dân cùng cấp. Hội Nông dân tỉnh thực hiện tốt công tác phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và hướng dẫn Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã ký kết, tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp.

(Kèm theo Phụ lục một số nội dung phối hợp)

3. Giao Sở Nội vụ làm đầu mối giúp việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

4. Kết thúc năm 2028, hai bên tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp giai đoạn 2023 - 2028 và bàn bạc, thống nhất ban hành Quy chế phối hợp giai đoạn tiếp theo.

5. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Nông dân tỉnh cùng xem xét, trao đổi thống nhất, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
HỘI NÔNG DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trọng

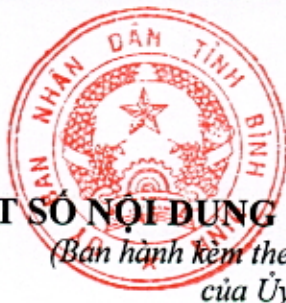
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Nơi nhận:

- TW Hội Nông dân Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VPUB, VPHND.



Phụ lục
MỘT SỐ NỘI DUNG PHỐI HỢP HÀNG NĂM GIAI ĐOẠN 2023 - 2028
(Ban hành kèm theo Quy chế số 04./QC-UBND-HND, ngày 25/9/2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Nông dân tỉnh)

TT	Nội dung phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
I	Công tác tuyên truyền, truyền thông		
1	Thực hiện Chuyên mục “Nông dân Bình Định” phát trên sóng truyền hình hằng năm	Hội Nông dân tỉnh	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh
2	Thực hiện tuyên truyền công tác hội, phong trào nông dân gắn với việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh; các gương cán bộ, hội viên, nông dân điển hình tiên tiến, gương nông dân sản xuất kinh doanh giỏi; các mô hình sản xuất mới hiệu quả, nông dân khởi nghiệp		Báo Bình Định
3	Tôn vinh nông dân Bình Định tiêu biểu xuất sắc và biểu dương, khen thưởng các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi		Sở Nội vụ
4	Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ cho cán bộ, hội viên, nông dân		Ban An toàn Giao thông tỉnh, Sở Lao động - TBXH
5	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, hội viên, nông dân	Sở Tư pháp	Hội Nông dân tỉnh

TT	Nội dung phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
II	Hỗ trợ liên kết sản xuất; ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ vào sản xuất		
1	Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh của nông dân. Triển khai thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ nông dân xây dựng, quản lý thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa, chuyển giao khoa học kỹ thuật cây, con giống mới... vào sản xuất cho cán bộ, hội viên, nông dân	Sở Khoa học và Công nghệ	Hội Nông dân tỉnh
2	Khuyến khích và hỗ trợ cho nông dân liên doanh, liên kết với doanh nghiệp trong tỉnh, ngoài tỉnh để phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững tại địa phương; hỗ trợ hội viên nông dân phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Sở Nông nghiệp và PTNN	Hội Nông dân tỉnh
3	Thực hiện phát triển các sản phẩm nông nghiệp OCOP; hướng dẫn phát triển các mô hình kinh tế hợp tác, kinh tế tập thể		Hội Nông dân tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh
III	Tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị		
1	Phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân hiểu, nắm rõ và thực hiện nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa bảo vệ biên giới quốc gia, xây dựng quê hương biên giới giàu đẹp	Hội Nông dân tỉnh	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh
2	Phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân chấp hành Luật Nghĩa vụ Quân sự, thực hiện các chính sách hậu phương quân đội		Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

TT	Nội dung phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
3	Phối hợp đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy, đảm bảo an ninh trật tự xã hội	Công an tỉnh	Hội Nông dân tỉnh
IV Các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn			
1	Phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm cho cán bộ Hội Nông dân cấp cơ sở	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Hội Nông dân tỉnh
2	Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp trong tỉnh	Hội Nông dân tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Tài chính
3	Phối hợp triển khai công tác đào tạo nghề nông nghiệp, nghề phi nông nghiệp; tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn		Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Lao động - TBXH
4	Tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng kinh doanh, tổ chức xây dựng mô hình liên kết hợp tác theo chuỗi giá trị cho đại biểu các hợp tác xã; chi, tổ hội nông dân nghề nghiệp		Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương
V Tham gia các Chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện các chương trình, hoạt động, phong trào phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn			
1	Tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030	Ban Dân tộc tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hội Nông dân tỉnh
2	Tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Hội Nông dân tỉnh

TT	Nội dung phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
3	Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững liên quan trực tiếp đến nông dân; thực hiện Chương trình chăm sóc và bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Hội Nông dân tỉnh
4	Phối hợp quảng bá, giới thiệu nông sản, thực phẩm an toàn; hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử; tổ chức tham gia các chương trình xúc tiến thương mại để quảng bá, tiêu thụ sản phẩm cho các hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ hội nghề nghiệp, các hộ sản xuất kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp		Sở Công Thương
5	Tổ chức đối thoại chính sách với hội viên nông dân; tổ chức Diễn đàn nông dân khởi nghiệp để tham vấn về các chính sách liên quan đến phát triển nông nghiệp, khởi nghiệp; tổ chức Cuộc thi “Nông dân khởi nghiệp sáng tạo”, Cuộc thi “Sáng tạo nhà nông”; tham gia Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Định giai đoạn 2019-2025”	Hội Nông dân tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức liên quan
6	Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh cân đối bố trí nguồn từ ngân sách tỉnh hỗ trợ vốn để tăng trưởng Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh		Sở Tài chính
7	Đẩy mạnh phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi các cấp theo Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 17/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về tiếp tục đẩy mạnh phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững		Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương liên quan

TT	Nội dung phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
VI	Tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng đời sống cho nông dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cán bộ, hội viên, nông dân		
1	Phối hợp tổ chức phong trào văn nghệ, thể dục, thể thao nông dân (Giải bóng chuyền nông dân; Hội thi “Tiếng hát đồng quê”, “Nhà nông đua tài”...)	Hội Nông dân tỉnh	Sở Văn hóa và Thể thao Sở Du lịch
2	Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân xây dựng “gia đình nông dân văn hóa”	Hội Nông dân tỉnh	Sở Văn hóa và Thể thao
3	Tuyên truyền, vận động nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế		Bảo hiểm xã hội tỉnh
4	Thực hiện công tác vệ sinh môi trường nông thôn; vận động nông dân phân loại chất thải sinh hoạt, chất thải nông nghiệp, tận dụng, xử lý chất thải hữu cơ thành phân bón phục vụ nông nghiệp; phân loại và bỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật đúng nơi quy định. Xây dựng và nhân rộng mô hình “Nông dân tự quản, tự giác tham gia bảo vệ môi trường nông thôn”.		Sở Tài nguyên Môi trường
5	Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân; kiểm tra, giám sát các chế độ, chính sách, dự án liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh	Hội Nông dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan
6	Trợ giúp pháp lý giúp nông dân giải quyết tốt vấn đề chuyển đổi mục đích, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các chính sách về bồi thường, giải phóng mặt bằng và các văn bản liên quan đến nông dân nắm được quy định, quy trình, thủ tục	Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường	Hội Nông dân tỉnh
7	Tổ chức các hoạt động tư vấn, dịch vụ hỗ trợ nông dân thuộc lĩnh vực dân số, gia đình, phòng chống dịch bệnh trên người	Sở Y tế	Hội Nông dân tỉnh